TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Cẩm Phả, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, 468, 317; khoản 7 Điều 323, Điều 299, khoản 4 Điều 422 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, lãi vi phạm"; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết án phí số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt là VPBank); trụ sở: số xx, đường H1, phường H2, quận Đ3, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D1 - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: bà Trịnh Thị Thanh H1 - Chức vụ: Giám đốc

trung tâm thu hồi nợ KHCN - Khối KHCN; người được ủy quyền lại: ông Lê Đình T1 - trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Phạm Văn H1 - chuyên viên xử lý nợ; cùng địa chỉ: tầng 3, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Quảng Ninh, số xx, đường xx/x, phường Đ3, thành phố L1, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền số 540/2023/UQ-KHCN ngày 10/3/2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng).

- Bị đơn: ông Vũ Văn Đ1, sinh năm 19xx và bà Âu Ái P1, sinh năm 19xx; cùng nơi thường trú: tổ x, khu S1, phường S1, thành phố P1, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: số nhà xx, đường Đ4, phường Đ5, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, tính đến ngày 19/7/2023 tại hai hợp đồng cho vay số: LN2004282366744 ngày 11/5/2020 và hợp đồng cho vay số: LN2111024622071 ngày 09/11/2021, tổng số tiền là: 12.044.181.072 (mười hai tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu một trăm tám mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi hai) đồng trong đó nợ gốc: 10.553.452.343 đồng; nợ lãi trong hạn: 261.312.688 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.229.416.041 đồng, cụ thể như sau:

Tại hợp đồng cho vay số: LN2004282366744 ngày 11/5/2020, số tiền nợ là: 10.374.471.074 (mười tỷ ba trăm bảy mươi tư triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi tư) đồng, trong đó nợ gốc: 9.097.452.343 đồng; nợ lãi trong hạn: 231.882.428 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.045.136.303 đồng.

Tại hợp đồng cho vay số LN2111024622071 ngày 09/11/2021, số tiền nợ là 1.669.709.998 (một tỷ sáu trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm linh chín nghìn chín trăm chín mười tám) đồng, trong đó: nợ gốc 1.456.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 29.430.260 đồng; nợ lãi quá hạn: 184.279.738 đồng.

Thời hạn trả nợ chậm nhất là vào ngày 15/9/2023, ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1 phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền còn nợ.

Chấm dứt hợp đồng cho vay số: LN2004282366744 ngày 11/5/2020 và hợp đồng cho vay số: LN2111024622071 ngày 09/11/2021, được ký kết giữa Ngân

hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1.

Kể từ ngày 20/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số LN2004282366744 ngày 11/5/2020 và hợp đồng cho vay số: LN2111024622071 ngày 09/11/2021, được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cho vay thì lãi suất mà ông Đại và bà Phương phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cho vay.

Trường hợp ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp, để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp là: diện tích đất 646 m^2, trong đó đất ở: 340,0 m^2, đất trồng cây lâu năm: 306,0 m^2 và toàn bộ tài sản gắn liền, thuộc thửa đất số 54, tờ bản đồ số xx, tại địa chỉ: thôn x, xã L1, huyện Đ1, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 306xxx, số vào sổ cấp GCN: CH0xxxx, do Ủy ban nhân dân huyện Đ1 cấp ngày 09/10/2017 mang tên ông Nguyễn Ngọc T2, bà Hoàng Thị H2, ngày 07/5/2020 được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Vân Đồn đăng ký sang tên quyền sử dụng đất mang tên ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: LN2004282366744 ngày 11/5/2020 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 08/11/2021 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1.

Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì ông Vũ Văn Đ1 và

bà Âu Ái P1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí: bị đơn ông Vũ Văn Đ1 và bà Âu Ái P1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 60.022.091 (sáu mươi triệu không trăm hai mươi hai nghìn không trăm chín mươi mốt) đồng. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tạm ứng án phí 59.668.153 (năm mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn một trăm năm mươi ba) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005310 ngày 21/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Trần Chính Nghĩa